

BÁO CÁO

Kết quả công tác Tòa án năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Thực hiện Chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2022 (Kỳ họp thứ 7) của Hội đồng nhân dân huyện khóa XXI, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022

I. Về công tác giải quyết, xét xử các loại án

Năm 2022, công tác của Tòa án gặp nhiều trở ngại, khó khăn như số lượng vụ án tăng trong khi biên chế giảm..., nhưng với sự nỗ lực, đoàn kết của tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức và người lao động trong việc đề ra và tích cực thực hiện các giải pháp phù hợp, thích ứng với điều kiện đơn vị, đặc điểm của địa phương nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án. Đến nay, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã cơ bản hoàn thành tốt công tác năm 2022.

Từ ngày 01/12/2021 đến 30/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã giải quyết 336/398 vụ, việc đã thụ lý, đạt tỷ lệ 84%; so với cùng kỳ năm 2021, số án thụ lý giảm 13 vụ, việc nhưng số vụ án được giải quyết tăng 10 vụ, việc, số vụ, việc bị Tòa án cấp trên hủy, sửa dưới mức quy định của Tòa án nhân dân tối cao là 1,5 % . Số vụ, việc còn lại đều mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức được 06 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm, 04 phiên tòa trực tuyến, 01 phiên tòa hình sự lưu động tại địa phương nơi các bị cáo cư trú; đã công bố được 305 bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Tòa án, đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả thụ lý, giải quyết các loại án cụ thể như sau:

1. Công tác giải quyết, xét xử án hình sự:

Đơn vị đã thụ lý 97 vụ /147 bị cáo (kể cả trả hồ sơ điều tra bổ sung 03 vụ/06 bị cáo), đã giải quyết, xét xử 70 vụ/104 bị cáo (trong đó xét xử 66 vụ/97 bị cáo, đình chỉ 01 vụ/01 bị cáo; trả hồ sơ điều tra bổ sung 3 vụ/06 bị cáo) đạt tỷ lệ 72 % về số vụ và 71 % về số bị cáo (so với cùng kỳ năm 2021, thụ lý giảm 12 vụ, giảm 08 bị cáo).

Năm 2022, một số loại tội phạm xảy ra nhiều như:

+ Tội trộm cắp tài sản thụ lý 23 vụ/ 28 bị cáo, chiếm tỷ lệ 24 % so với tổng số án đã thụ lý;

+ Các loại tội phạm về ma túy thụ lý 18 vụ/ 34 bị cáo, chiếm tỷ lệ 19 % so với tổng số án thụ lý;

+ Tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc thụ lý 05 vụ/ 16 bị cáo, chiếm tỷ lệ 05 % so với tổng số án thụ lý;

Thực tiễn xét xử các vụ án cho thấy, các nhóm tội xâm phạm sở hữu; các tội phạm về ma túy; xâm phạm trật tự công cộng vẫn chiếm tỷ lệ cao. Đặc biệt trong năm, xuất hiện một số tội phạm mới trên địa bàn như tội: “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản”¹, tội: “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản”².

Việc xét xử các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không để xảy ra việc kết án oan hoặc bỏ lọt tội phạm. Trước khi xét xử, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân đã tập trung, dành nhiều thời gian nghiên cứu hồ sơ. Tại phiên tòa, các Hội đồng xét xử đã hiện rõ tinh thần kiên quyết đấu tranh chống tội phạm, phân hóa tội phạm để áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với các đối tượng có nhân thân xấu, có tiền án, tiền sự; giữ vai trò tổ chức, xúi dục, cầm đầu, ngoan cố chống đối, không thành khẩn khai báo, không ăn năn hối cải, côn đồ, tái phạm nguy hiểm, góp phần tích cực trong việc giữ vững ổn định chính trị, an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn. Bên cạnh việc xét xử nghiêm minh, Tòa án cũng khoan hồng, áp dụng mức hình phạt đúng mức, đủ sức giáo dục, răn đe người phạm tội, thể hiện tính nhân văn, hướng thiện trong xét xử, nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm đối với các bị cáo có nhân thân tốt, tích cực phối hợp với cơ quan tố tụng trong chứng minh tội phạm và phát hiện tội phạm mới; bị cáo là phụ nữ, người dân tộc thiểu số, văn hóa không biết chữ...vv. Việc cho các bị cáo hưởng án treo; cải tạo không giam giữ; áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ được kiểm tra chặt chẽ, cân nhắc kỹ lưỡng. Tòa án tiếp tục chú trọng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả. Các phiên tòa không hạn chế thời gian tranh tụng, tôn trọng và đảm bảo cho các bên tham gia tố tụng đưa ra chứng cứ và trình bày hết các ý kiến của mình. Trên cơ sở kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử đưa ra các phán quyết đúng pháp luật.

Đối với những vụ án trọng điểm, phức tạp được dư luận xã hội quan tâm, vụ án được Thường trực Huyện ủy đưa vào diện theo dõi, chỉ đạo, Tòa án đã phối hợp chặt chẽ với Công an và Viện kiểm sát cùng cấp để kịp thời đưa ra xét xử, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Điển hình như vụ án “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản” xảy ra tại xã Kim Thủy. Hành vi của Hồ Hưng và đồng bọn xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vụ án do các bị cáo là người dân tộc thiểu số thực hiện trên địa bàn huyện Lệ Thủy; số gỗ các bị cáo khai thác trái phép là thực vật rừng thuộc loại nguy cấp, quý hiếm nhóm IIA, thuộc Ban quản lý khu dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong quản lý. Do đó, cần thiết phải tổ chức phiên tòa xét xử vụ án tại địa bàn nơi các bị cáo cư trú, nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong đồng bào dân tộc thiểu số. Mặc dù gặp một số trở

¹ Vụ Lê Tiến Hường, sinh năm 2001, có nơi cư trú tại Xóm Đôn, xã Sen Thủy phạm tội “Hủy hoại nguồn lợi thủy sản” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 242 của Bộ luật hình sự; bị Tòa án xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ.

² Vụ Hồ Hưng, sinh năm 1985, Hồ Văn Nều, sinh năm 1980 và Hồ Văn Xá, sinh năm 1996, cùng trú tại bản Ho Rum, xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự, Tòa án đã xử phạt Hồ Văn Nều 18 tháng tù, bị cáo Hồ Hưng và Hồ Văn Xá mỗi bị cáo 24 tháng tù.

ngại, nhưng dưới sự chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy, Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lưu động tại địa phương, kịp thời răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm vi phạm quy định về khai thác, quản lý, bảo vệ rừng nói riêng.

2. Công tác giải quyết các loại án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính

Năm 2022, án dân sự nói chung thụ lý 301 vụ, việc, đã giải quyết 266 vụ, việc, đạt tỷ lệ 88 %, cụ thể:

+ Án Dân sự: Thụ lý 80 vụ, việc (79 vụ và 01 việc); đã giải quyết, xét xử 64 vụ, đạt tỷ lệ 79 %; (giảm 05 vụ so với cùng kỳ năm 2021), hòa giải thành 37 vụ, đạt tỷ lệ 58 %.

+ Án Hôn nhân & gia đình: Thụ lý 216 vụ, việc (215 vụ và 01 việc) đã giải quyết, xét xử 198 vụ, đạt tỷ lệ 92 %; (tăng 04 vụ, việc so với cùng kỳ năm 2021), hòa giải thành 164 vụ, việc đạt tỷ lệ 83 %.

+ Án Kinh doanh thương mại: Thụ lý 05 vụ, đã giải quyết, xét xử 04 vụ, đạt tỷ lệ 80 %; (so với cùng kỳ năm 2021, không tăng, không giảm), hòa giải thành 02 vụ, việc đạt tỷ lệ 50 %

+ Án lao động: Không thụ lý vụ nào.

+ Án hành chính: Không thụ lý vụ nào.

Năm 2022, các vụ, việc dân sự nói chung do Tòa án đã thụ lý giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2021 nhưng tỷ lệ giải quyết đạt tỷ lệ cao so với năm 2021 (năm 2021 tỷ lệ giải quyết đạt 78% nhưng năm 2022 tỷ lệ giải quyết đạt 88 %). Trong đó án tranh chấp dân sự chủ yếu là tranh chấp hợp đồng tín dụng; tranh chấp quyền sử dụng đất. Đặc biệt, những năm qua, thị trường bất động sản có sự biến động theo chiều hướng tăng về giá cũng như số lượng giao dịch chuyển nhượng, đã làm phát sinh nhiều tranh chấp liên quan đến đất đai như tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp hợp đồng đặt cọc, do có sự bội tín trong giao dịch dân sự. Các vụ án hôn nhân và gia đình mà Tòa án phải thụ lý, giải quyết chiếm tỷ lệ cao trong án dân sự nói chung, nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn nội tại gia đình, tuổi đời khi kết hôn nhỏ, thời gian chung sống ngắn, không thấu hiểu được các giá trị cuộc sống hôn nhân. Các vụ án kinh doanh thương mại mà Tòa án phải thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm chủ yếu là tranh chấp trong lĩnh vực đầu tư tài chính, ngân hàng thông qua hợp đồng tín dụng giữa các Ngân hàng với các tổ chức, cá nhân có đăng ký kinh doanh, nhằm mục đích lợi nhuận.

Trong công tác giải quyết, xét xử các vụ, việc dân sự nói chung, Tòa án đã làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ việc; tự mình chủ động xác minh, thu thập chứng cứ thông qua hoạt động xem xét, thẩm định tại chỗ, định giá tài sản trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết tốt vụ, việc. Những vụ án có tính chất phức tạp, đặc biệt là các vụ án tranh chấp về quyền sử dụng đất, thừa kế tài sản là quyền sử dụng đất, nhà ở; những vụ án có số lượng đương sự nhiều, đã được các Thẩm phán dành nhiều thời gian nghiên cứu, lên kế hoạch tập trung giải quyết nên không có án quá thời hạn quy định.

Khi giải quyết, xét xử, Tòa án tuân thủ triệt để nguyên tắc hòa giải, tăng cường hòa giải tại trụ sở Tòa án và tại cơ sở nơi các đương sự cư trú hoặc nơi có tài sản tranh chấp, thực hiện lòng ghép công tác dân vận trong hòa giải, phối hợp với chính quyền, các tổ chức, đoàn thể tại địa phương, kiên trì hòa giải, vận động và thuyết phục để các đương sự nhận thức rõ quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong quá trình giải quyết, thấy được quyền lợi của mình trong lợi ích của người khác, từ đó thống nhất, thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, góp phần giải quyết nhanh các tranh chấp cũng như giữ gìn mối quan hệ, tình đoàn kết trong nội bộ nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất phải đưa vụ án ra xét xử.

Tòa án đã phối hợp với các phòng ban chức năng của Ủy ban nhân dân huyện như Phòng Tư Pháp, phòng TN và MT thực hiện có hiệu quả công tác tập huấn về kỹ năng hòa giải tại cơ sở về tranh chấp đất đai theo quy định của Luật đất đai cho các Chủ tịch UBND xã, công chức địa chính cấp xã, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác hòa giải tranh chấp đất đai tại cơ sở, giảm thiểu khiếu nại và khởi kiện tại Tòa án.

II. Một số công tác khác

1. Công tác thực hiện Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến:

Thực hiện nhiệm vụ cải cách Tư pháp giai đoạn 2021-2025; căn cứ Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc Hội khóa XV về việc tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử sơ thẩm các vụ án, được tổ chức tại phòng xử án có sử dụng các thiết bị điện tử kết nối với nhau thông qua môi trường mạng, cho phép bị cáo, bị hại, đương sự tham gia tại phiên tòa ngoài phòng xử án do Tòa án quyết định, nhưng vẫn đảm bảo trực tiếp theo dõi đầy đủ hình ảnh, âm thanh và tham gia các trình tự, thủ tục tố tụng của phiên tòa bằng lời nói, hành vi liên tục công khai vào cùng một thời điểm.

Bước đầu thực hiện mặc dù gặp trở ngại, khó khăn lớn về cơ sở vật chất, trang thiết bị nhưng Tòa án đã nỗ lực khắc phục bằng nhiều biện pháp như mượn thiết bị tại Tòa án nhân dân tỉnh, thuê và mua sắm thêm nhiều thiết bị khác để phối hợp với Trại tạm giam Công an tỉnh tổ chức thí điểm thành công 04 phiên tòa hình sự trực tuyến với 02 điểm cầu tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện và Trại tạm giam Công an tỉnh.

Việc tổ chức phiên tòa bằng hình thức trực tuyến đã đưa lại nhiều thuận lợi cho Tòa án cũng như những người tham gia tố tụng, góp phần tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian, công sức cho nhân dân. Đây là bước khởi đầu cho việc xây dựng Tòa án điện tử, đáp ứng được yêu cầu phòng chống dịch COVID - 19, từng bước công nghệ hóa công tác Tòa án, thực hiện thành công chiến lược xây dựng Tòa án điện tử trong thời đại 4.0. Đồng thời, là tiền đề để thời gian tới mở rộng xét xử các loại án khác, tạo thuận lợi cho công dân, tổ chức trên địa bàn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình tại Tòa án bằng hình thức trực tuyến, không phải trực tiếp đến tại trụ sở Tòa án.

2. Công tác thi hành án hình sự

Năm 2022, số bị án phải thi hành án là 96, so với cùng kỳ năm 2021, giảm 47 bị án so với cùng kỳ năm 2021, Tòa án ra 14 quyết định ủy thác thi hành án và

82 quyết định thi hành án đối với 82 bị án, đạt tỷ lệ 100%; trong đó, thi hành án phạt tù có thời hạn 36 bị án; thi hành án tù cho hưởng án treo 20 bị án; thi hành án cải tạo không giam giữ 26 bị án. Tòa án cho hoãn thi hành án 02 bị án³ đang mang thai, nuôi con dưới 36 tháng tuổi; đã tiến hành xét rút ngắn thời gian thử thách của án treo 36 trường hợp, giảm thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ đối với 26 trường hợp, áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với 02 trường hợp.

3. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo:

Là cơ quan thực hiện quyền Tư pháp, Tòa án có chức năng xét xử, giải quyết các loại án, do đó việc các đương sự gửi đơn khiếu nại, tố cáo khi cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình không được giải quyết thỏa đáng là điều tất yếu. Để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người khiếu nại, tố cáo cũng như quyền và nghĩa vụ của người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tố cáo, Tòa án đã phân công cán bộ tiếp nhận, phân loại và thụ lý đơn, phân công Lãnh đạo tiếp công dân định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Nhờ làm tốt công tác giải quyết các loại án cũng như công tác hướng dẫn, giải thích cho công dân khi có yêu cầu khởi kiện nên trong năm 2022, Tòa án không thụ lý đơn khiếu nại, tố cáo nào.

4. Công tác Hội thẩm nhân dân

Năm 2022 mặc dù gặp nhiều trở ngại, nhất là trong 06 tháng đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 vẫn diễn ra phức tạp, nhưng việc lên lịch xét xử, sắp xếp, bố trí 15/15 Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử các vụ án đúng quy định của pháp luật, phù hợp với từng nội dung, quan hệ tranh chấp, giúp phát huy tối đa sở trường về chuyên môn, lĩnh vực công tác của Hội thẩm nhân dân. Trong công tác tham gia tập huấn, các Hội thẩm nhân dân đã cố gắng, tích cực tham gia 02 đợt tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ Hội thẩm nhân dân bằng hình thức trực tiếp tại Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình. Trong năm, có 06 HTND được Chánh án TAND tỉnh tặng Giấy khen, 03 HTND đang được đề nghị Chánh án TANDTC tặng Bằng khen.

5. Công tác triển khai thi hành Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án ban hành kèm theo Quyết định số 187/QĐ-TANDTC ngày 17/7/2020 của Chánh án Toà án nhân dân tối cao, Chỉ thị số 02/2022/CT-TA ngày 14/3/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xác định công tác hòa giải, đối thoại tại Tòa án là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị trong năm 2022 và những năm tiếp theo để có kế hoạch triển khai, tổ chức thi hành cụ thể. Sau sơ kết 01 năm thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (01/01/2021 - 01/01/2022), nhất là những tháng đầu năm 2022, Tòa án đã đổi mới

³ - Bị án Nguyễn Thị Sương, sinh năm 2000, cư trú tại thôn Nam Thái, xã Thái Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, hoãn chấp hành hình phạt 36 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với lý do đang mang thai.

- Bị án Lê Thị Như, sinh năm 1996, cư trú tại thôn Minh Tiến, xã Thái Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, hoãn chấp hành hình phạt 07 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” với lý do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

cách thức vận hành Tổ hành chính – Tư pháp, chủ động, tăng cường phối hợp chặt chẽ với các Hòa giải viên trong việc tuyên truyền, giải thích cho người khởi kiện, người yêu cầu hiểu về lợi ích của việc giải quyết yêu cầu theo Luật Hòa giải, đối thoại, nhờ đó đã đạt được những kết quả khả quan, cụ thể từ ngày 01/12/2021 đến 30/11/2022, đơn vị đã giải quyết 81/102 vụ, việc thụ lý, đạt tỷ lệ 79 % , trong đó ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành 62 vụ, việc; người khởi kiện, yêu cầu rút đơn khởi kiện, đơn yêu cầu 19 vụ. Số vụ còn lại 21 vụ, việc đang trong thời hạn giải quyết.

6. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp

Thực hiện chỉ thị của Tòa án nhân dân tối cao về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp tại Tòa án và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác. Năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy tiếp tục đổi mới các quy trình, thủ tục tiếp nhận và xử lý đơn và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả công tác, công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án. Tăng cường ứng dụng các phần mềm trong hoạt động chuyên môn như phần mềm Trợ lý ảo, phần mềm hệ thống giám sát Tòa án, thống kê án, quản lý thi đua, công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử Tòa án... Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính tư pháp thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, như ứng dụng “*Chữ ký điện tử*”; tổ chức hội nghị giao ban, tập huấn trực tuyến, thảo luận, trao đổi nghiệp vụ trực tuyến với Tòa án cấp trên nhằm phát huy hiệu quả, góp phần nâng cao năng suất làm việc, tiết kiệm kinh phí. Các hoạt động nhằm công khai, minh bạch công tác của Tòa án được Tòa án tiến hành thường xuyên dưới sự điều hành, giám sát chặt chẽ của Tòa án cấp trên.

III. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

1. Tồn tại, hạn chế:

- Tiến độ giải quyết các vụ án, nhất là án tranh chấp dân sự liên quan đến lĩnh vực đất đai chưa đảm bảo yêu cầu đề ra, tỷ lệ giải quyết chưa cao so với chỉ tiêu.

- Một số vụ án, việc xác định các tình tiết giảm nhẹ hình phạt không đúng hoặc đánh giá chứng cứ chưa chính xác, thiếu thống nhất dẫn đến vẫn còn án bị sửa, bị hủy.

- Việc tranh tụng tại phiên tòa mặc dù đã được chú trọng và đổi mới, song nhiều phiên tòa chất lượng tranh tụng không cao.

2. Nguyên nhân

- Số lượng các loại vụ, việc Tòa án thụ lý ngày càng tăng, trong khi đó số lượng cán bộ, Thẩm phán của đơn vị chưa đủ để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, quá trình giải quyết lại chịu ảnh hưởng của thiên tai, đương sự không hợp tác trong tham gia hòa giải, đối thoại, tham gia phiên tòa. Một số vụ án gặp khó khăn trong quá trình thu thập chứng cứ do một số cơ quan chưa phối hợp chặt chẽ với Tòa án, chưa làm đúng trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật, có trường hợp đương sự cố tình không cung cấp chứng cứ, cố tình trốn tránh, hoặc chống đối việc thu thập chứng cứ của Tòa án, làm việc giải quyết vụ án bị kéo dài;

- Các thiết chế hỗ trợ như Luật sư, Trợ giúp viên pháp lý ... thiếu sự hỗ trợ Tòa án trong hoạt động tố tụng tại Tòa án.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023

1. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử các loại án, đảm bảo các vụ, việc được thụ lý, giải quyết thuộc thẩm quyền và thời hạn pháp luật quy định, đạt và vượt chỉ tiêu đề ra. Bảo đảm nguyên tắc tranh tụng, nguyên tắc độc lập xét xử và nguyên tắc suy đoán vô tội để nâng cao chất lượng xét xử, mọi phán quyết của Tòa án phải đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

2. Thực hiện tốt và đạt các chỉ tiêu cụ thể như sau:

2.1. *100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Trong đó, giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự; đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự; đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính; đạt từ 99% trở lên đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.*

2.2. *100% các bản án, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định (kể cả quyết định thi hành án hình sự đối với 100% người bị kết án phạt tù).*

2.3. *100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.*

2.4. *Số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án theo quy định của Tòa án nhân dân tối cao.*

3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tăng cường công tác hòa giải, đối thoại theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Phân đấu kết thúc năm công tác, tỷ lệ các vụ việc dân sự, khiếu kiện hành chính chuyển sang hòa giải, đối thoại đạt từ 80% trở lên; số vụ, việc được các Hòa giải viên, hòa giải, đối thoại thành đạt từ 70 % trở lên.

4. Tăng cường phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân, Công an cùng cấp và các cơ sở giam giữ tổ chức các phiên tòa lưu động, phiên tòa rút kinh nghiệm và phiên tòa trực tuyến đối với tất cả các loại án coi đây là giải pháp đột phá và thiết thực để các Thẩm phán nâng cao tinh thần trách nhiệm, rèn luyện bản lĩnh, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng, nhằm đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp và xây dựng Tòa án điện tử trong thời gian tới.

5. Thực hiện chỉ tiêu mỗi Thẩm phán trong năm 2023 làm chủ tọa xét xử ít nhất một phiên tòa rút kinh nghiệm; 100% bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật thuộc diện công bố phải được đăng trên Công thông tin điện tử của Tòa án.

6. Thường xuyên kiểm tra, siết chặt kỷ luật công vụ, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các vi phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức; kiện toàn đội ngũ cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và các chức danh tư pháp của đơn vị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân trong sạch, vững mạnh, đoàn kết, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, đủ năng lực trình độ, có quan điểm đổi mới, tiến bộ, hết lòng phụng sự công lý, xứng đáng là công bộc của Nhân dân.

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án. Tiếp tục thực hiện tốt việc ứng dụng các phần mềm nội bộ trong quản lý, thống kê các loại án; phần mềm thi đua khen thưởng; sử dụng có hiệu quả hệ thống truyền hình hội nghị trực tuyến.

8. Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua; đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp tổ chức các phong trào thi đua theo hướng bám sát các nhiệm vụ trọng tâm công tác.

9. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác Tòa án năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy./.

Nơi nhận:

- TTHĐND huyện;
- Ban PCHĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- VP HĐND huyện;
- Lưu: VPTA.



CHÁNH ÁN

Nguyễn Thanh Hải